



VỀ VIỆC TUẦN VIẾNG TRONG DÒNG XITÔ

Lời tựa

- Việc này đã có sẵn trong Hiến Chương Đức Ái, việc hiến pháp quy định về tuần viếng định kì là một trong những điểm trung tâm trong đời sống của Dòng chúng ta. Nó là một phương tiện hữu hiệu để nuôi dưỡng cho cả về đời sống thiêng liêng của các cộng đoàn trong dòng và cho cả việc hướng dẫn cộng đoàn của các bề trên. Thậm chí nó có thể cho phép sự hiệp thông tốt hơn giữa các cộng đoàn khác nhau trong Dòng.
- Đối với các đan viện mà nó là thành phần của một hội dòng, Viện phụ Hội trưởng và những người có trách nhiệm trong hội dòng có bổn phận phải cố gắng hết sức để việc Tuần viếng diễn ra thường xuyên và có kết quả tốt đẹp.
- Hiến pháp toàn Dòng, hay hiến pháp của mỗi Hội dòng, hay của mỗi đan viện không trực thuộc một hội dòng nào, cũng như Tuyên bố về các yếu tố chính của đời sống Xitô, đã cung cấp cho chúng ta một khuôn khổ rõ ràng cho việc Tuần viếng định kì.

1. Các vị Tuần Viếng.

1.1. Các hiến pháp, kể cả của toàn Dòng và của mỗi Hội dòng, cũng như của các đan viện trực thuộc Tổng phụ đã quy định ai là người Tuần viếng định kì cho mỗi đan viện.

1.2. Việc tuần viếng định kì của mỗi đan viện nên được diễn ra bởi một vị cùng tuần viếng (vị này có thể là bề trên chính hoặc là một vị bề trên đã nghỉ hưu, họ có thể không phải là thành phần trong Dòng chúng ta). Trong trường hợp là nữ đan viện, thì theo hướng dẫn của Cor Orans, cần phải có một vị cùng tuần viếng là nữ, trong trường hợp là đan viện nam, thì cũng cần có một vị bề trên cùng tuần viếng là nam hoặc nữ. Việc lựa chọn việc người cùng tuần viếng là nam hay nữ sẽ được thực hiện sau khi tham khảo ý kiến trước với chính cộng đoàn đó.

Trong các hội dòng thường bị mắc ngăn trở mà vị tuần viếng phải uỷ quyền tuần viếng cho vị đồng tuần viếng, điều đó là một việc quan trọng để đảm bảo tính liên tục

trong việc giám sát các hoạt động của cộng đoàn, người đồng tuần viếng được uỷ quyền này là người của việc tuần viếng lần trước.

1.3. Nếu vị tuần viếng không có đủ khả năng về ngôn ngữ để sử dụng trong việc tuần viếng cộng đoàn đó, thì ngài chọn một vị thông dịch viên, vị này bị ràng buộc bởi tính bảo mật các thông tin, và cũng không phải là người của cộng đoàn đang được tuần viếng, hay chính là người đang cùng đồng tuần viếng. Sau khi tham vấn trước với cộng đoàn, ngài có thể thậm chí uỷ quyền cho một bề trên trong dòng, người có khả năng về ngôn ngữ của cộng đoàn đó.

2. Chuẩn bị cho tuần viếng.

2.1. Vị Tuần viếng phải thông báo thời gian của cuộc tuần viếng ít nhất hai tháng trước cuộc tuần viếng diễn ra.

2.2. Để chuẩn bị cho việc tuần viếng, cộng đoàn nên có cuộc họp trong đối thoại để biện phân trường hợp nào và câu hỏi gì hay sự khó khăn nào nên được bàn thảo với vị tuần viếng¹. Những điều này nên được gửi trước cho vị tuần viếng. Sự phân định này nên tập trung vào những khía cạnh quan trọng nhất của đời sống cộng đoàn:

2.2.1 Sự cân bằng của đời sống đan sĩ giữa cầu nguyện, công việc, đọc sách thiêng liêng và giải trí. Các sinh hoạt đó có thích nghi thực tế với đời sống cộng đoàn lúc này hay không?

2.2.2 Về đời sống phụng vụ: Các nghi thức và việc thực hiện các nghi thức trong phụng vụ.

2.2.3 Kinh tế, công việc và sự phát triển có bền vững không.

2.2.4. Việc phục vụ của bề trên, các trưởng nhóm trong nhà và các người cộng tác, hoạt động của các hội đồng trong nhà ra sao.

¹ Từ “vị tuần viếng” ở số nhiều dùng để chỉ vị tuần viếng cũng như là người cùng tuần viếng với ngài.

2.2.5. Các mối quan hệ trong cộng đoàn ra sao, giữa bề trên và bề dưới, giữa anh [chị] em với nhau. Bầu không khí trong nhà, văn hoá đối thoại, và việc đào tạo?

2.2.6. Việc thu nhận ơn gọi, đào tạo ứng sinh khi mới vào và tiếp tục đào tạo, cũng như sự hội nhập của người trẻ.

2.2.7. Chăm sóc sức khoẻ và đời sống tinh thần cho từng thành viên trong cộng đoàn. Đặc biệt cho những vị cao niên và người bệnh.

2.2.8. Các mối quan hệ của đan viện với thế giới bên ngoài. Cả việc sử dụng phương tiện truyền thông.

2.2.9. Tương lai của cộng đoàn và các quyết định cần thực hiện để đảm bảo cho tương lai.

2.2.10. Quan hệ với toàn Dòng và với Giáo hội địa phương như thế nào.

2.3. Bề trên và những người có trách nhiệm về kinh tế cộng đoàn sẽ kiểm một người chuyên môn từ bên ngoài để chuẩn bị một báo cáo về tình trạng tài chính kinh tế của cộng đoàn, cũng như các sở kinh tế của cộng đoàn. Báo cáo này sẽ được gửi cho vị tuần viếng ít nhất 15 ngày trước khi bắt đầu tuần viếng.

Theo từng đòi hỏi riêng của mỗi Hội dòng, Bề trên và những người chịu trách nhiệm quản lý kinh tế của cộng đoàn có nghĩa vụ, chuẩn bị một báo cáo về tình hình tài chính của đan viện thật đầy đủ và rõ ràng. Đối với các đan viện trực tiếp gia nhập Dòng, Tổng phụ cùng với Hội đồng của ngài sẽ thiết lập yêu cầu này.

3. Tiến hành việc tuần viếng

3.1. Các vị tuần viếng phải sắp xếp thời gian một cách hợp lý để mọi người thấy được bầu khí tin cậy và quý trọng lẫn nhau, cũng như khuyến khích mọi người cùng nhau cộng tác và ý kiến được lắng nghe. Việc tuần viếng định kì một đan viện tự trị cũng bao gồm việc tuần viếng các nhà trực thuộc, việc này nếu có thể thì nên làm cùng một trật.

3.2. Bắt đầu cuộc tuần viếng:

Tất cả các thành viên của cộng đoàn (kể cả những người ở xa vì những lí do mục vụ) phải có mặt khi cuộc tuần viếng khai mạc, để vị tuần viếng nêu lên lý do quan trọng của sự kiện tuần viếng này. Vị tuần nên dùng các phương tiện truyền thông để liên hệ với những thành viên vắng mặt trong cuộc tuần viếng đó.

3.3. Tất cả các thành viên trong cộng đoàn có quyền và nghĩa vụ phải gặp vị tuần viếng. Họ thậm chí phải trả lời những câu hỏi của vị tuần viếng đặt ra trên tinh thần cởi mở và trung thực. Phải coi những vị tuần viếng này không phải là những người hành pháp hay là người cải cách, nhưng những vị tuần viếng này là những người được mời đến để làm một cuộc tự kiểm tra cộng đoàn của mình (Tuyên bố về các yếu tố chính trong đời sống Kitô số 117). Thật vậy, chỉ có cộng đoàn là chủ thể thực sự của sự hoán cải mà thôi. Trong tinh thần này, họ sẽ không cho rằng phải cần đề cập đến những lỗi nhỏ nhặt của anh [chị] em mình.

3.4. Các vị cùng tuần viếng tham gia vào toàn bộ quá trình trong cuộc tuần viếng này, bao gồm những cuộc gặp gỡ một cách cá nhân với hết các thành viên trong cộng đoàn.

3.5. Việc đánh giá về nền kinh tế của đan viện và các sở của đan viện là một phần không thể thiếu của việc tuần viếng. Vị tuần viếng sẽ phải quan tâm đến việc bảo tồn giữ gìn các bất động sản cũng như những di sản về văn hoá nghệ thuật của cộng đoàn.

3.6. Kết luận của việc tuần viếng.

3.6.1. Vị tuần viếng thông báo kết quả của việc tuần viếng đến Bề trên của cộng đoàn, đề xuất các biện pháp phù hợp và tôn trọng các ý kiến xác đáng của bề trên nhà. Cũng cần nên gặp hội đồng đan viện nữa.

3.6.2. Vị tuần viếng sẽ lập một bản tuần viếng, trong đó ngài sẽ tóm tắt các ý kiến của thực tế cộng đoàn và đưa ra các lời khuyên thiết thực, các ý kiến đóng góp cũng như các giải pháp cho cộng đoàn. Bản tuần viếng đó cũng phải được trình bày cho bề trên nhà trước khi được đọc cho cộng đoàn.

3.6.3. Nhiệm vụ trước hết của các vị tuần viếng là để giúp bề trên của cộng đoàn được tuần viếng trong công việc quản trị cộng đoàn của ngài. Các vị nên làm cả hai việc một trật đó là đưa ra các lời khuyên cũng như sự khuyến khích trong bản Tuần Viếng

bằng việc đối thoại với bề trên nhà. Nếu các vị phải đưa ra những quyết định quan trọng, vị tuần viếng phải thảo luận kỹ càng với bề trên nhà, ngay cả với cả cộng đoàn nếu cần thiết. Nếu các vị tuần viếng tin rằng vì lợi ích của cộng đoàn đòi hỏi phải thay đổi bề trên, các vị tuần viếng nên phải mời vị bề trên đó tự nguyện nộp đơn từ chức. Nếu bề trên không từ chức, các vị tuần viếng sẽ phải thông báo cho các vị hữu trách trong Dòng theo luật. Vì những lí do nghiêm trọng, sau khi tham khảo ý kiến của các vị hữu trách, các vị tuần viếng có thể miễn nhiệm người đang đảm nhiệm bề trên nhà đó, kể cả có quyền chỉ định người kế vị.

3.6.4. Việc tuần viếng kết thúc bằng việc đọc bản Tuần viếng cho toàn thể cộng đoàn nghe. Vị tuần viếng sẽ giải thích cho mọi người nghe về các điều ấy. Phát bản tuần viếng này cho tất cả các thành viên khấn trọn trong nhà và sau một thời gian suy xét, các vị tuần viếng sẽ hướng dẫn một cuộc đối thoại với cộng đoàn dựa trên bản tuần viếng.

3.6.5. Các vị viếng thăm nên quan tâm nhắc nhở cộng đoàn về mục đích của đời sống tu trì, đó là sự phát triển hướng tới sự trưởng thành trọn vẹn trong Chúa Kitô. Họ cũng nên nhắc nhở cộng đoàn về quyền của mình, theo luật riêng của Dòng, được khiếu nại lên người có thẩm quyền cao hơn trong trường hợp lạm quyền.

4. Sau cuộc tuần viếng

4.1. Bề trên và cả cộng đoàn phải dùng bản tuần viếng này như là một công cụ để canh tân cộng đoàn và áp dụng các điều cần thay đổi được ghi trong bản tuần viếng. Vì vậy, nó cần ít nhất phải đọc cho cả cộng đoàn 2 lần một năm.

4.2. Sau một năm, bản tuần viếng sẽ được đọc lại trong cộng đoàn. Nó cũng sẽ nên được dùng để xem xét cho việc chuẩn bị tuần viếng kế tiếp.

4.3. Các vị tuần viếng sẽ tự sắp xếp theo dõi để đảm bảo tiến trình này giữa mỗi lần tuần viếng. Vì mục đích đó, một trong các vị có thể thực hiện một chuyến thăm cộng đoàn trong tình huynh đệ thì rất hữu ích.

4.4. Việc tuần viếng đòi hỏi sự thận trọng cao độ để giúp duy trì sự tin tưởng và quý trọng lẫn nhau. Bề trên, cộng đoàn được tuần viếng và những vị tuần viếng bị ràng buộc bởi nghĩa vụ bảo mật thông tin, đặc biệt liên quan đến nội dung của bản tuần

viếng và đối với những người tuân viếng, những người vì tính chất nhiệm vụ của họ thường không thể tự bào chữa. Đối với các đơn viện trực thuộc về một Hội dòng, thì Viện phụ Hội trưởng² phải báo cáo với tổng hội về việc tuân viếng để tổng hội có thể đánh giá về việc tuân viếng đó. Nếu trong một số Hội dòng, các đơn viện có thông lệ báo cáo lên tổng hội thì việc báo cáo này thực hiện đồng thời với việc tường trình về việc tuân viếng.

² Viện phụ Hội trưởng có trách nhiệm bảo vệ và thúc đẩy việc tuân giữ kỉ luật theo hiến pháp của Hội dòng mình (điều 37 Hiến pháp toàn Dòng).